**Lý Công Uẩn**

Thiên Đô Chiếu

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Bản Hán văn](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Bản diễn Nôm](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Bản dịch của Nguyễn Đức Vân](%22%20%5Cl%20%22bm4)

**Lý Công Uẩn**

Thiên Đô Chiếu

**Bản Hán văn**

**遷都詔**
昔商家至盤庚五遷，周室逮成王三徙。豈三代之數君俱徇己私妄自遷徙？以其宅中圖大，為萬憶世子孫之計。上謹天命下因民願，苟便輒改，故國祚延長，風俗富阜。而丁黎二氏乃徇己私，忽天命，罔蹈商周之跡，常安厥邑于茲；致世代弗長，算數短促，百姓耗損，萬物失宜。朕甚痛之，不得不徙。況高王故都大羅城，宅天地區域之中，得龍蟠虎踞之勢，正南北東西之位，便江山向背之宜；其地廣而坦平，厥土高而爽愷，民居蔑昏墊之困，萬勿極蕃阜之豐。遍覽越邦，斯為勝地。誠四方輻輳之要會，為萬世帝王之上都。朕欲因此地利以定厥居，卿等以為何如。
李太祖

**Lý Công Uẩn**

Thiên Đô Chiếu

**Bản diễn Nôm**

THIÊN ĐÔ CHIẾU
Tích Thương gia chí Bàn Canh ngũ thiên, Chu thất đãi Thành Vương tam tỉ. Khởi Tam Đại chi sổ quân tuẩn vu kỷ tư, vọng tự thiên tỉ. Dĩ kỳ đồ đại trạch trung, vi ức vạn thế tử tôn chi kế; thượng cẩn thiên mệnh, hạ nhân dân chí, cẩu hữu tiện triếp cải. Cố quốc tộ diên trường, phong tục phú phu. Nhi Đinh Lê nhị gia, nãi tuẩn kỷ tư, hốt thiên mệnh, võng đạo Thương Chu chi tích, thường an quyết ấp vu tư, trí thế đại phất trường, toán số đoản xúc, bách tín hao tổn, vạn vật thất nghi. Trẩm thậm thống chi, bất đắc bất tỉ.
Huống Cao Vương cố đô Đại La thành, trạch thiên địa khu vực chi trung; đắc long bàn hổ cứ chi thế. Chính Nam Bắc Đông Tây chi vị; tiện giang sơn hướng bội chi nghi. Kỳ địa quảng nhi thản bình, quyết thổ cao nhi sảng khải. Dân cư miệt hôn điếm chi khốn; vạn vật cực phồn phụ chi phong. Biến lãm Việt bang, tư vi thắng địa. Thành tứ phương bức thấu chi yếu hội; vi vạn thế đế vương chi thượng đô.
Trẩm dục nhân thử địa lợi dĩ định quyết cư, khanh đẳng như hà?

**Lý Công Uẩn**

Thiên Đô Chiếu

**Bản dịch của Nguyễn Đức Vân**

CHIẾU DỜI ĐÔ
Xưa nhà Thương đến vua Bàn Canh năm lần đời đô; nhà Chu đến vua Thành Vương cũng ba lần dời đô. Phải đâu các vua thời Tam Đại theo ý riêng mình mà tự tiện chuyển dời ? Chỉ vì muốn đóng đô ở nơi trung tâm, mưu toan nghiệp lớn, tính kế muôn đời cho con cháu; trên vâng mệnh trời, dưới theo ý dân, nếu thấy thuận tiện thì thay đổi. Cho nên vận nước lâu dài, phong tục phồn thịnh. Thế mà hai nhà Đinh, Lê lại theo ý riêng mình, khinh thường mệnh trời, không noi theo dấu cũ của Thương, Chu, cứ đóng yên đô thành ở nơi đây, khiến cho triều đại không được lâu bền, số vận ngắn ngủi, trăm họ phải hao tổn, muôn vật không được thích nghi. Trẩm rất đau xót về việc đó, không thể không đổi dời.
Huống gì thành Đại La, kinh đô cũ của Cao Vương: ở vào nơi trung tâm trời đất; được thế rồng cuộn hổ ngồi. Đã đúng ngôi Nam Bắc Đông Tây; lại tiện hướng nhìn sông dựa núi. Địa thế rộng mà bằng; đất đai cao mà thoáng. Dân cư khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt; muôn vật cũng rất mực phong phú tốt tươi. Xem khắp nước Việt ta, chỉ nơi này là thắng địa. Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời.
Trẩm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chổ ở. Các khanh nghĩ thế nào?
Chú thích:
Lý Công Uẩn viết bài chiếu này để tỏ ý định dời đô từ Hoa Lư (là nơi ẩm thấp, chật hẹp) ra thành Đại La. Tương truyền khi thuyền vua đến dưới thành thì có điềm tốt: con rồng vàng bay lên, vua nhân đó đổi tên thành ra Thăng Long.
Bàn Canh: vua thứ mười bảy của nhà Thương, một triều đại rất xưa trong lịch sử Trung Quốc; năm lần dời đô nói việc các vua nhà Thương dời đô từ đất Bặc (Thương Khâu, Hà Nam) sang đất Hiêu (Huỳnh Trạch, Hà Nam), đất Tương (An Dương, Hà Nam), đất Cảnh (Hà Tân, Sơn Tây), đất Hình (Hình Đài, Hà Bắc), rồi đất ân (Yển Sư, Hà Nam).
Thành Vương: vua thứ ba nhà Chu, triều đại cổ tiếp nối nhà Thương; ba lần dời đô nhắc đến việc Chu Văn Vương dựng nghiệp ở đất Kỳ (Thiểm Tây), Chu Vũ Vương dời đô đến Trường Yên (cũng Thiểm Tây), và Chu Thành Vương lại dời đô sang Lạc „p (Hà Nam). Thật ra, phải nói hai lần dời đô mới đúng !
Tam Đại: tên chung chỉ ba triều đại cổ ở Trung Quốc - nhà Hạ do Vũ sáng lập, nhà Thương do Thành Thang dựng lên, và nhà Chu do Chu Văn Vương khởi thủy.
Nơi đây: ý chỉ Hoa Lư, kinh đô của nhà Đinh do Đinh Bộ Lĩnh sáng lập và nhà Tiền Lê do Lê Hoàn sáng lập. Lúc Lý Công Uẩn mới lên ngôi, kinh đô của nhà Lý vẩn còn ở đó.
Cao Vương: tức viên quan cai trị nhà Đường Cao Biền, tên tự Thiên Lý, làm đô hộ sứ châu Giao từ 864 đến 875. Cao Biền xây thành Đại La thuộc vùng đất Hà Nội khoảng năm 866. Tương truyền Cao Biền giỏi địa lý, tướng số, bùa phép, có tài vẩy đậu thành binh và biết trấn yểm các nơi có long khí.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn:
Được bạn: Thái Nhi hiệu đính đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003